

Số: 03/2020/QĐST-KDTM

Quận Ngô Quyền, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2020/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q; địa chỉ trụ sở: Số A đường B, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T - Nhân viên Phòng thu hồi nợ; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 4847919 ngày 19/8/2019 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q).

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần thép C; địa chỉ trụ sở: Số L đường T, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Văn Q - Giám đốc Công ty Cổ phần thép C là người đại diện theo pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Hữu P và bà Lê Thị Ngọc L; cùng cư trú: Số R tập thể K đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Trần Văn Q và bà Vũ Thị H; cùng cư trú: Số S đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Nguyễn Ngọc T và bà Hà Thị L; cùng cư trú: Số X đường T, quận L, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ: Công ty Cổ phần thép C xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Q theo Hợp đồng tín dụng số 145/HĐTD2-VIB009/13 ngày 16/5/2013 và Phụ lục số 145.01/PLHĐ2-VIB009/13 ngày 20/7/2014 số tiền (tạm tính đến ngày 19/3/2020) tổng cộng là 4.572.781.305 đồng, bao gồm nợ gốc: 0 đồng, nợ lãi trong hạn: 141.916.393 đồng, nợ lãi quá hạn: 4.430.864.912 đồng.

- Các bên thống nhất như sau: Công ty Cổ phần thép C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 2.600.000.000 đồng trong thời hạn 03 tháng kể từ tháng 6 năm 2020 đến hết tháng 8 năm 2020.

- Về phương thức, thời hạn thanh toán như sau:

+ Lần 1: Chậm nhất ngày 30/6/2020, Công ty Cổ phần thép C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 1.300.000.000 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có trách nhiệm giải chấp tài sản thế chấp là quyền sử dụng 84,6 m² đất ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 10, tờ bản đồ số A- 5 BK: 59 DOC KS, địa chỉ Lô 13, số nhà 13 (nay là số nhà 16), ngõ 56 đường Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 1218 do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/01/1998 mang tên ông Trần Văn Q và bà Vũ Thị H theo Hợp đồng thế chấp số: 315/2011/BĐ ngày 24/5/2011.

+ Lần 2: Chậm nhất ngày 30/7/2020, Công ty Cổ phần thép C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 1.000.000.000 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có trách nhiệm giải chấp tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 64,50 m² đất ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 63, tờ bản đồ số M- 5; BK: 868 L.Tray D, địa chỉ nhà số 41, ngõ 266 đường Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 030212NONO, hồ sơ gốc số 2340 do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/5/2000 cho ông Nguyễn Ngọc T và bà Hà Thị L theo hợp đồng thế chấp số: 303/2013/BĐ ngày 21/8/2013.

+ Lần 3: Chậm nhất ngày 30/8/2020, Công ty Cổ phần thép C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền còn lại là 300.000.000 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có trách nhiệm giải chấp tài sản thế chấp còn lại là Quyền sử dụng 86,16 m² đất ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 10, tờ bản đồ số A- 5 BK: 59 DOC KS, địa chỉ Lô 15, số nhà 15 (nay là số nhà 14), ngõ 56 đường Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 1202 do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/01/1998 cho ông Nguyễn Hữu P và bà Lê Thị Ngọc L theo hợp đồng thế chấp số: 221/009/2014/BĐ ngày 25/7/2014.

Trường hợp Công ty Cổ phần thép C vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo lộ trình trên thì Công ty Cổ phần thép C phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q toàn bộ số tiền nợ theo đơn khởi kiện tổng cộng là: 4.572.781.305 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền đề nghị cơ quan Thi thành án phát mại các tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của Công ty Châu Phong.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, Công ty Cổ phần thép C còn phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ lãi bao gồm cả nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Công ty Cổ phần thép C nhận trả toàn bộ án phí 56.286.000 (năm mươi sáu triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q 56.300.000 (năm mươi sáu triệu ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006326 ngày 02/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hậu